TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG** Số:**359/**2019/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tuyên Quang, ngày 27 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 330/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Nh**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm Pác Puồng, xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: Anh **Lưu Quang H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 10 (thôn Gò Gianh cũ), xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Nh và anh Lưu Quang H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Nh và anh Lưu Quang H có một con chung tên là Lưu Hoàng Hương Giang, sinh ngày 21/7/2012, giao con chung cho chị Hoàng Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Lưu Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Nh và anh Lưu Quang H không có tài sản chung, không có nhà đất chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Hoàng Thị Nh và anh Lưu Quang H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Hoàng Thị Nh phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Nhung đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, trả lại cho chị Nhung số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001011 ngày 28/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Anh Lưu Quang H không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- THADS tp Tuyên Quang;
- Các đương sự ;
- UBND xã Lưỡng Vượng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan